

CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG
thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ Thành phố Hồ Chí Minh
lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030

Thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ Thành phố Hồ Chí Minh lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030 (viết tắt là Nghị quyết Đại hội I của Đảng bộ thành phố), Ban chấp hành Đảng bộ thành phố xây dựng Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội của Đảng bộ thành phố cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Tổ chức quán triệt sâu sắc và cụ thể hóa các nội dung Nghị quyết Đại hội I của Đảng bộ thành phố với chủ đề: *"Xây dựng Đảng bộ và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh; phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc; đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và kinh tế tư nhân; tăng cường quốc phòng, an ninh, đối ngoại, hội nhập quốc tế; huy động và sử dụng hiệu quả mọi nguồn lực để Thành phố Hồ Chí Minh tiên phong cùng cả nước trong kỷ nguyên mới"* đến toàn Đảng bộ thành phố, tạo sự thống nhất cao từ nhận thức đến hành động trong đội ngũ cán bộ, đảng viên và các tầng lớp Nhân dân; nỗ lực phấn đấu, tích cực tham gia các phong trào thi đua yêu nước, triển khai hiệu quả, thực hiện thắng lợi nghị quyết đại hội đảng các cấp, Nghị quyết Đại hội I của Đảng bộ thành phố và Nghị quyết Đại hội lần thứ XIV của Đảng.

2. Nâng cao năng lực tổ chức thực hiện chương trình hành động, các kế hoạch cụ thể, đảm bảo tính khả thi, đồng bộ, kiên trì, thiết thực, hiệu quả, công khai, minh bạch nhằm lãnh đạo, chỉ đạo hoàn thành tốt các chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội I của Đảng bộ Thành phố đã đề ra.

3. Thành ủy cùng các cấp ủy, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội các cấp xây dựng kế hoạch tăng cường kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết việc thực hiện Chương trình hành động của Thành ủy và tại cơ quan, đơn vị, địa phương mình. Kịp thời động viên, khen thưởng gắn với chấn chỉnh, xử lý nghiêm khắc trách nhiệm của các tập thể, cá nhân trong quá trình thực hiện nhiệm vụ được giao.

II. MỤC TIÊU, CÁC CHỈ TIÊU CHỦ YẾU

1. Mục tiêu phát triển

Xây dựng Đảng bộ và hệ thống chính trị Thành phố trong sạch, vững mạnh; tiếp tục hoàn thiện mô hình về tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị; phát huy truyền thống đoàn kết, năng động, nghĩa tình, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, tiên phong vì cả nước, cùng cả nước bước vào kỷ nguyên phát triển mới. Huy động mọi nguồn lực, khai thác hiệu quả các tiềm năng, lợi thế, vị trí chiến lược và hiệu quả phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số nhằm thúc đẩy kinh tế - xã hội phát triển nhanh, bền vững, hướng tới 100 năm thành lập Đảng (2030), Thành phố trở thành một đô thị văn minh, hiện đại, trung tâm đổi mới sáng tạo, năng động, hội nhập đi đầu trong sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, có vị trí nổi trội ở khu vực Đông Nam Á, nằm trong nhóm 100 thành phố toàn cầu, đáng sống và có hệ sinh thái đổi mới sáng tạo của thế giới⁽¹⁾, thuộc nhóm thu nhập cao. Tầm nhìn đến 100 năm thành lập nước (2045), Thành phố nằm trong nhóm 100 thành phố có chất lượng sống tốt nhất thế giới⁽²⁾, xứng tầm siêu đô thị quốc tế của Đông Nam Á, là trung tâm kinh tế, tài chính, du lịch, dịch vụ, giáo dục, y tế của Châu Á, điểm đến hấp dẫn toàn cầu, kinh tế, văn hóa, xã hội phát triển đặc sắc, bền vững, chất lượng sống cao, hội nhập quốc tế sâu rộng.

2. Các chỉ tiêu chủ yếu

2.1. Về kinh tế: Tốc độ tăng trưởng GRDP bình quân 10 - 11%/năm. Đến năm 2030, GRDP bình quân đầu người đạt khoảng 14.000 - 15.000 USD; Tổng vốn đầu tư xã hội bình quân 5 năm 35 - 40% GRDP; Đóng góp của năng suất các nhân tố tổng hợp (TFP) vào tăng trưởng GRDP đạt 60%; Kinh tế số chiếm từ 30 - 40%/GRDP⁽³⁾; Tổng chi xã hội cho nghiên cứu phát triển (R&D) đạt 2 - 3% GRDP, bố trí ít nhất 4 - 5% tổng chi ngân sách hàng năm cho khoa học, công nghệ, chuyển đổi số; Tốc độ tăng năng suất lao động xã hội bình quân khoảng 8,0%/năm.

2.2. Về xã hội: Chỉ số phát triển con người (HDI) ở mức trên 0,8. Đến năm 2030, đạt 35,1 giường bệnh/10.000 dân, 21 bác sĩ/10.000 dân và 35 điều

⁽¹⁾ Thành phố Hồ Chí Minh xếp hạng 102/156 thành phố toàn cầu (theo Kearney's 2024 Global Cities), 133/173 thành phố đáng sống toàn cầu (theo The Global Liveability Index 2024), 110/1400 thành phố khởi nghiệp đổi mới sáng tạo (theo StartupBlink).

⁽²⁾ Thành phố Hồ Chí Minh xếp hạng 163/241 thành phố có chất lượng cuộc sống tốt (theo Mercer Quality of living City Ranking 2024).

⁽³⁾ Hiện nay có hai phương pháp đo lường và tính toán kinh tế số, bao gồm cách tích theo phương pháp của Cục Thống kê và cách tính theo phương pháp của Bộ Khoa học và Công nghệ. Chỉ tiêu đề xuất trên dựa trên cách tính theo phương pháp của của Bộ Khoa học và Công nghệ.

dưỡng/10.000 dân; Từ năm 2026, người dân được khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí ít nhất mỗi năm 1 lần và được lập sổ sức khỏe điện tử để quản lý sức khỏe theo vòng đời; Tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế $\geq 95\%$ vào năm 2026; bao phủ toàn dân vào 2030. Tỷ lệ người tham gia bảo hiểm xã hội đạt 62% lực lượng lao động trong độ tuổi; Đến năm 2030, tỷ lệ trường đạt chuẩn quốc gia: Mầm non đạt tỷ lệ 40%; Tiểu học đạt tỷ lệ 45%; Trung học cơ sở đạt tỷ lệ 50%; Trung học phổ thông đạt tỷ lệ 38,5%; Đến năm 2030, bảo đảm tối thiểu 300 phòng học/10.000 dân trong độ tuổi đi học (từ 3 đến 18 tuổi); Tỷ lệ lao động có trình độ cao đẳng, đại học đạt ít nhất 24% trở lên; Tỷ lệ học sinh/sinh viên ngành khoa học cơ bản, kỹ thuật, công nghệ đạt ít nhất 35% trở lên; Phấn đấu đến năm 2030, không còn hộ nghèo theo chuẩn nghèo Thành phố.

2.3. Về đô thị và môi trường: Tỷ lệ đất giao thông trên đất xây dựng đô thị đạt 16 - 26%; Tỷ lệ thu gom nước thải đô thị đến năm 2030 đạt khoảng 80%. Tỷ lệ nước thải đô thị được xử lý đạt quy chuẩn đến năm 2030 đạt 40 - 45%. Tỷ lệ rác thải sinh hoạt được tái chế, xử lý bằng công nghệ mới trên 90%; Tỷ lệ che phủ rừng duy trì ổn định 11%; Đến cuối năm 2030, số căn hộ nhà ở xã hội tăng thêm 199.400 căn; Đến cuối năm 2030, phấn đấu hoàn thành công tác di dời 50% căn nhà trên và ven kênh, rạch trên địa bàn Thành phố (20.000 căn).

2.4. Về quốc phòng, an ninh: Đảm bảo tuyển quân hằng năm đạt 100%, xây dựng lực lượng vũ trang địa phương cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại, vững mạnh toàn diện, "mẫu mực tiêu biểu", đáp ứng yêu cầu quốc phòng, an ninh; Giảm tối thiểu 5% mỗi năm số vụ phạm tội về trật tự xã hội và tai nạn giao thông; Hằng năm phấn đấu kéo giảm 5% tổng số vụ cháy cấp III trở lên; Phấn đấu trên 50% xã, phường, đặc khu không ma túy; 100% xã, phường, đặc khu trên địa bàn Thành phố không phức tạp về ma túy; tiến tới kiểm soát và đẩy lùi tội phạm và tệ nạn ma túy ra khỏi đời sống xã hội.

2.5. Về Xây dựng đảng: Tỷ lệ tổ chức cơ sở đảng đạt chất lượng hoàn thành tốt nhiệm vụ năm sau cao hơn năm trước, giảm tỷ lệ tổ chức cơ sở đảng không hoàn thành nhiệm vụ dưới 0,5%/năm; 100% người đứng đầu cấp ủy thực hiện tốt trách nhiệm nêu gương; Hằng năm có trên 90% tổ chức cơ sở đảng, đảng viên hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên. Tỷ lệ kết nạp đảng viên mới đạt từ 3 - 4% tổng số đảng viên; Thực hiện kiểm tra, giám sát đối với 100% tổ chức đảng, đảng viên theo chương trình và kế hoạch; kiểm tra, giám sát 100% việc thực hiện các kết luận sau kiểm tra, giám sát của tổ chức đảng, đảng viên; 100% tổ chức đảng xây dựng thực hiện chuyển đổi số có hiệu quả; Hằng năm, các cấp ủy đảng trực thuộc có ít nhất 01 mô hình "Dân vận khéo"; trong nhiệm kỳ có ít nhất 50 mô hình "Dân vận khéo" được nhân rộng.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU:

1. Phát triển kinh tế nhanh và bền vững trên nền tảng đổi mới mô hình tăng trưởng, cơ cấu lại kinh tế theo hướng lấy khoa học công nghệ và đổi mới sáng tạo làm động lực chủ yếu; đẩy mạnh quá trình chuyển đổi số, chuyển đổi xanh toàn diện, thực chất, hiệu quả; phát triển kinh tế tri thức, sáng tạo, có khả năng tham gia các bậc thang cao của chuỗi giá trị toàn cầu

- Thúc đẩy phát triển kinh tế tri thức, sáng tạo. Đầu tư phát triển công nghiệp bán dẫn và công nghệ số như: Trí tuệ nhân tạo (AI), Điện toán đám mây (Cloud Computing), Internet vạn vật (IoT), Dữ liệu lớn (Big data), Chuỗi khối (Blockchain) đưa Thành phố Hồ Chí Minh trở thành trung tâm công nghiệp bán dẫn hàng đầu khu vực và quốc tế.

- Chuyển đổi mô hình công nghiệp Thành phố theo hướng công nghiệp công nghệ cao, tự động hóa, kinh tế tuần hoàn và giảm phát thải. Tái cấu trúc không gian phát triển công nghiệp; triển khai Đề án chuyển đổi, chuyển dịch các khu công nghiệp, khu chế xuất và tái cấu trúc các ngành công nghiệp chủ lực. Hình thành cụm liên kết ngành công nghiệp công nghệ cao, hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa tham gia chuỗi cung ứng toàn cầu.

- Đầu tư phát triển một số ngành công nghiệp chiến lược, công nghiệp xây dựng hiện đại, vật liệu mới, công nghệ sinh học, công nghiệp hỗ trợ, sản xuất thiết bị và linh kiện năng lượng tái tạo đạt tiêu chuẩn quốc tế. Phát triển các ngành, lĩnh vực tiềm năng như: trí tuệ nhân tạo, công nghệ lượng tử, rô-bốt, không gian vũ trụ, hydrogen xanh, công nghệ gen, sinh học và dược phẩm cao cấp... thân thiện với môi trường.

- Xây dựng cơ chế thu hút và ưu đãi đầu tư cho các doanh nghiệp sản xuất vật liệu mới, bán dẫn, năng lượng tái tạo, công nghệ cao. Thu hút các tập đoàn đa quốc gia và các doanh nghiệp hàng đầu về sản xuất linh kiện điện tử, bán dẫn, chip; ưu tiên các dự án đầu tư có công nghệ tiên tiến, công nghệ mới, công nghệ cao, công nghệ sạch, quản trị hiện đại, có tác động lan tỏa. Xây dựng trung tâm R&D nghiên cứu, trung tâm nghiên cứu y sinh, đẩy mạnh hỗ trợ nghiên cứu ứng dụng cho sản xuất công nghiệp, phát triển các sản phẩm công nghệ mới.

- Hình thành các công viên khoa học - công nghệ, trung tâm nghiên cứu đạt tiêu chuẩn quốc tế; phát triển hệ thống các trung tâm khởi nghiệp sáng tạo. Thành lập Quỹ đầu tư khởi nghiệp sáng tạo của Thành phố theo mô hình PPP; triển khai các nhiệm vụ, yêu cầu tại Nghị quyết 57-NQ/TW ngày 22 tháng 12 năm 2024 của Bộ Chính trị về phát triển cơ chế tài chính ngoài ngân sách cho khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo.

- Phát triển kinh tế biển trở thành một ngành kinh tế mũi nhọn. Trong đó đặc biệt chú trọng phát triển cụm cảng - logistics thông minh tại Cái Mép - Thị Vải - Cần Giờ theo mô hình siêu cảng số và hệ thống logistics tích hợp - vận hành bằng dữ liệu lớn, tối ưu chuỗi cung ứng, giảm phát thải.

- Tiếp tục đầu tư hệ thống cảng vệ tinh Cát Lái, Tân Cảng - Phú Hữu, Tân Cảng - Hiệp Phước, cảng Sài Gòn và cụm cảng cạn (ICD) tại khu vực Phú Mỹ, Tân Thành tạo chuỗi logistics hiệu quả, có tính liên vùng.

- Phát triển dịch vụ hàng hải. Đầu tư hạ tầng và sớm hình thành trung tâm lọc hóa dầu và năng lượng quốc gia, khu điện gió ngoài khơi, trung tâm chuỗi cung ứng ngành công nghiệp điện gió, hướng tới từng bước tự chủ các nguyên liệu quan trọng và bảo đảm an ninh năng lượng.

- Xây dựng, triển khai Chương trình hành động của Thành ủy thực hiện Nghị quyết số 70-NQ/TW ngày 20 tháng 8 năm 2025 của Bộ Chính trị về bảo đảm an ninh năng lượng quốc gia đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.

- Đẩy nhanh việc nâng hạng thị trường chứng khoán, Sở giao dịch chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh và hệ thống dịch vụ tài chính, ngân hàng; tích hợp hạ tầng số tài chính với nền tảng thanh toán điện tử, giao dịch tài sản số, blockchain và quản trị dữ liệu lớn phục vụ các dịch vụ tài chính thế hệ mới.

- Đẩy mạnh thu hút đầu tư phát triển các điểm đến du lịch hàng đầu Châu Á; đa dạng hóa các sản phẩm du lịch, phát triển du lịch kết hợp chăm sóc sức khỏe; xây dựng các trung tâm hội chợ - triển lãm quốc tế, trung tâm thời trang mang tầm khu vực. Đẩy mạnh chuyển đổi số trong du lịch, xây dựng hệ sinh thái du lịch thông minh. Phát triển Khu du lịch Cần Giờ thành Khu du lịch quốc gia. Xây dựng các trung tâm du lịch sinh thái biển và nghỉ dưỡng cao cấp; hướng đến định vị Thành phố là trung tâm du lịch biển đẳng cấp quốc tế, điểm đến xanh, thông minh, kết hợp bảo tồn với phát triển.

- Triển khai đồng bộ, hiệu quả Kế hoạch hành động số 459-KH/TU ngày 21 tháng 5 năm 2025 của Thành ủy về thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22 tháng 12 năm 2024 của Bộ Chính trị về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia. Phát triển hành lang đổi mới sáng tạo từ Khu đô thị sáng tạo tương tác cao phía Đông đến các cực công nghiệp - dịch vụ - cảng biển.

- Cơ cấu lại ngành nông lâm thủy sản theo hướng phát triển kinh tế tuần hoàn, tích hợp đa giá trị. Đẩy mạnh phát triển nông nghiệp sinh thái hữu cơ, ứng dụng công nghệ cao; hình thành các vùng sản xuất nông nghiệp hàng hóa tập trung quy mô lớn, liên kết chặt chẽ giữa sản xuất - tiêu thụ sản phẩm.

- Phát triển đồng bộ hạ tầng số, nhanh chóng hoàn thiện hạ tầng công nghệ thông tin, viễn thông thông minh, mạng 5G, điện toán đám mây, các trung tâm dữ liệu, khu công nghiệp công nghệ thông tin tập trung.

- Tập trung phát triển kinh tế số gắn với chuyển đổi số toàn diện trong mọi lĩnh vực; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ số trong cảng biển, logistics, du lịch, thương mại và các ngành dịch vụ chủ lực; mở rộng nền tảng số, thanh toán số, logistics thông minh, Fintech, Martech, hình thành hệ sinh thái số có năng lực cạnh tranh toàn cầu.

- Triển khai cơ chế thử nghiệm có kiểm soát (sandbox) đối với các sản phẩm, dịch vụ và mô hình kinh doanh ứng dụng công nghệ số; phát triển tổ chức trung gian, sàn giao dịch công nghệ.

- Hoàn thiện hạ tầng số, tạo nền tảng chuyển đổi số quốc gia, phát triển kinh tế số, xã hội số; hình thành các trung tâm dữ liệu, khu công nghiệp công nghệ số tập trung; đầu tư và sử dụng bản đồ số, dữ liệu lớn, phân tích địa lý (GIS) để tối ưu hóa giao thông, đô thị, quy hoạch, giám sát môi trường, bảo đảm hạ tầng kỹ thuật an toàn và an ninh thông tin.

- Kết nối công nghiệp sáng tạo với du lịch văn hóa, dịch vụ giáo dục - giải trí - thiết kế; hình thành cụm công nghiệp văn hóa, khu sáng tạo cộng đồng.

- Hình thành các khu thương mại tự do thế hệ mới gắn với phát triển các trung tâm logistics thông minh, hiện đại, các cụm cảng trung chuyển quốc tế và sân bay hàng hoá. Phát triển thương mại điện tử; xây dựng sàn giao dịch số liên vùng, ưu tiên kết nối dữ liệu sản phẩm công nghiệp, nông nghiệp của Thành phố.

- Đầu tư nâng cấp, phân công chức năng, chuyển đổi mô hình hệ thống cảng vệ tinh, các cảng dọc sông Sài Gòn và cụm cảng cạn (ICD) tạo thành chuỗi logistics hiệu quả có tính liên vùng.

- Tập trung xây dựng Thành phố trở thành trung tâm dịch vụ lớn của cả nước và khu vực. Xây dựng khung chính sách ưu đãi vượt trội, hình thành và phát triển Trung tâm tài chính quốc tế trên nền tảng phát triển các mô hình tài chính - ứng dụng công nghệ (FinTech) cung cấp các sản phẩm, dịch vụ công nghệ số, phát triển và quản lý tài sản số, thành lập các sàn giao dịch chuyên biệt... Đề xuất các cơ chế, chính sách đặc thù, vượt trội, đột phá có lộ trình, thúc đẩy phát triển tài chính xanh, tín dụng xanh ưu đãi, tài sản số, công nghệ tài chính (Fintech). Chủ động kết nối với các trung tâm kinh tế, tài chính hàng đầu khu vực và thế giới.

- Thành lập sàn giao dịch hàng hoá nông sản, các trung tâm chế biến chuyên sâu và xuất nhập khẩu nông sản chuyên nghiệp. Phát triển các sản phẩm nông nghiệp đặc thù; phát huy thế mạnh về sản xuất giống thủy sản. Ứng dụng công nghệ cao trong nuôi trồng hải sản, phát triển đội tàu cá xa bờ, kết hợp với khu hậu cần nghề cá quy mô lớn, hiện đại.

- Xây dựng kế hoạch, đề án triển khai Chiến lược phát triển thủy sản Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn 2045; Chương trình Quốc gia phát triển nuôi trồng thủy sản giai đoạn 2021-2030.

- Phát triển đồng bộ các khu vực kinh tế, khẳng định kinh tế nhà nước giữ vai trò chủ đạo, kinh tế tư nhân là động lực quan trọng của tăng trưởng. Xây dựng các tập đoàn nhà nước thuộc Thành phố đủ mạnh để dẫn dắt trong các ngành, lĩnh vực then chốt như cơ sở hạ tầng, đường sắt đô thị, đầu tư - tài chính... Có chính sách hỗ trợ khu vực kinh tế tập thể, tổ chức lại các mô hình hợp tác xã kiểu mới phù hợp xu hướng, phát huy hiệu quả hoạt động. Tạo lập môi trường kinh doanh bình đẳng; tháo gỡ các rào cản về đất đai, tín dụng, quy hoạch, thủ tục nhằm huy động hiệu quả nguồn lực xã hội; tiếp tục xây dựng các chính sách vượt trội hỗ trợ khu vực kinh tế tư nhân tiếp cận các nguồn lực sản xuất.

- Hình thành các quỹ đầu tư mạo hiểm và các doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo. Có chính sách phù hợp để thúc đẩy khu vực đầu tư nước ngoài chuyên giao công nghệ, quản trị, kỹ năng chuyên môn cao cho doanh nghiệp và người lao động Việt Nam.

- Tiếp tục triển khai hiệu quả Chương trình hành động số 02-CTrHĐ/TU ngày 16 tháng 8 năm 2025 của Thành ủy thực hiện Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 04 tháng 5 năm 2025 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân. Tạo lập môi trường kinh doanh bình đẳng, tiếp tục xây dựng các chính sách vượt trội hỗ trợ khu vực kinh tế tư nhân.

2. Tái kiến trúc không gian phát triển theo tư duy đa cực - tích hợp - siêu kết nối; huy động mọi nguồn lực đầu tư xây dựng hệ thống kết cấu hạ tầng Thành phố phát triển đồng bộ, văn minh, hiện đại

- Đẩy mạnh phân cấp, ủy quyền, tập trung khai thác có hiệu quả nguồn lực đất đai và giá trị tăng lên từ đất cho đầu tư phát triển hạ tầng. Ưu tiên vốn ngân sách cho các dự án hạ tầng chiến lược; đồng thời tạo đột phá thu hút nguồn vốn tư nhân, vốn FDI và nguồn lực từ các tổ chức quốc tế, áp dụng rộng rãi mô hình PPP.

- Huy động và phát huy hiệu quả mọi nguồn lực, đặc biệt là nguồn lực trong Nhân dân theo nguyên tắc, thứ tự ưu tiên: bố trí, sử dụng vốn đầu tư công

hiệu quả, giữ vai trò chủ đạo, dẫn dắt đầu tư; đồng thời đề xuất cơ chế tạo đột phá thu hút nguồn vốn từ khu vực tư nhân, vốn đầu tư nước ngoài, các tổ chức quốc tế theo phương thức đối tác công - tư, để nhanh chóng đầu tư hoàn thiện hệ thống cơ sở hạ tầng các vùng chức năng và các trục động lực ((1) Hành lang Đông - Tây: phục vụ cảng biển, sân bay và giao thương quốc tế, kết nối từ Thủ Thiêm đến Long Thành và Vũng Tàu; (2) Hành lang Bắc - Nam: phát triển sáng tạo, sản xuất và logistic, kết nối Thủ Đức với Dĩ An, Bến Cát, Bàu Bàng; (3) Hành lang ven sông Sài Gòn: phát triển du lịch, sinh thái và đô thị ven sông, từ Hồ Dầu Tiếng đến sông Đồng Nai và (4) Hành lang ven biển: phát triển logistics, du lịch và cảng biển, từ khu đô thị lấn biển Cần Giờ đến khu vực Hồ Tràm - Bình Châu).

- Nghiên cứu, đề xuất cơ chế chính sách để phát huy liên kết vùng, nguồn lực của vùng, xây dựng các chính sách sách ưu đãi chung, hỗ trợ và đầu tư hạ tầng kết nối xuyên địa phương. Chú trọng phát triển đồng đều các khu vực, giữa trung tâm hành chính và các khu vực ở xa trung tâm.

- Hoàn thiện, phê duyệt Đồ án quy hoạch Thành phố Hồ Chí Minh thời kỳ 2021 - 2030 và tầm nhìn đến năm 2050 và Đồ án điều chỉnh quy hoạch chung Thành phố Hồ Chí Minh đến năm 2040, tầm nhìn đến năm 2060.

- Ưu tiên phát triển mạng lưới giao thông tích hợp và thông minh, góp phần kết nối vùng - liên vùng bao gồm: hệ thống đường sắt đô thị, đường sắt chuyên dùng liên vùng, hệ thống giao thông công cộng đô thị, các tuyến cao tốc kết nối các trung tâm đô thị - công nghiệp - cảng biển - cảng hàng không - trung tâm tài chính. Đồng thời, kết hợp kiểm soát sử dụng phương tiện cơ giới cá nhân tham gia giao thông. Nghiên cứu chính sách khuyến khích người dân chuyển đổi phương tiện cá nhân sang giao thông công cộng.

- Phát triển sử dụng hiệu quả các công trình hạ tầng ngầm nhằm giảm áp lực lên không gian đô thị. Đẩy nhanh tiến độ đầu tư xây dựng, nâng cấp mở rộng, đưa vào khai thác các tuyến giao thông huyết mạch: đường Vành đai 2, Vành đai 3, Vành đai 4, các cao tốc Thành phố Hồ Chí Minh - Bến Lức - Long Thành; Thành phố Hồ Chí Minh - Mộc Bài, Thành phố Hồ Chí Minh - Thủ Dầu Một - Chơn Thành, Long Thành - Hồ Tràm, ... Hình thành trục giao thông đường sắt chở hàng kết nối cảng Cái Mép - Thị Vải với vùng công nghiệp Bình Dương để thúc đẩy xuất nhập khẩu. Đầu tư hệ thống đường ven biển, xây dựng, phát triển hệ thống giao thông thủy đáp ứng nhu cầu vận chuyển hàng hóa, hành khách và du lịch. Mở rộng sân bay Côn Đảo.

- Rà soát, lập mới, điều chỉnh quy hoạch đô thị và nông thôn, quy chế quản lý kiến trúc trên địa bàn Thành phố. Đầu tư xây dựng hoàn chỉnh Khu đô thị mới Thủ Thiêm trước năm 2030; khởi công giai đoạn 2 Khu đô thị Phú Mỹ Hưng, đẩy nhanh tiến độ Khu đô thị biển Cần Giờ; triển khai các dự án nâng cấp đô thị Vũng Tàu, Hồ Tràm và Phú Mỹ; trục đô thị biển Long Hải - Phước Hải - Hồ Tràm; trục đô thị, dịch vụ Phú Mỹ - sân bay Quốc tế Long Thành. Phát triển chuỗi đô thị thông minh kết nối trung tâm Thành phố Hồ Chí Minh - Dĩ An - Thuận An - Thủ Dầu Một - Bến Cát - Phú Mỹ, các khu đô thị mới xung quanh các điểm giao thông kết nối với cao tốc Long Thành - Hồ Tràm.

- Phát triển trung tâm du lịch sinh thái - nghỉ dưỡng cao cấp tại Vũng Tàu - Cần Giờ, định vị là điểm đến quốc tế xanh, thông minh, kết hợp bảo tồn với phát triển. Quy hoạch và tập trung đầu tư khu vực hành lang ven biển trở thành vùng phát triển tích hợp đa chức năng: cảng biển - công nghiệp - đô thị - du lịch - bảo tồn sinh thái.

- Khẩn trương quy hoạch phát triển hành lang sông Sài Gòn vừa khai thác kinh tế, du lịch vừa tạo không gian xanh, công viên và các tiện ích công cộng ven sông và bảo tồn cảnh quan tự nhiên.

- Định hướng phát triển hệ sinh thái và chuỗi đô thị theo hướng đa trung tâm, xanh, thông minh. Ứng dụng IoT và AI để quản lý năng lượng, nước, các dịch vụ công cộng thiết yếu và giám sát môi trường đô thị. Áp dụng công nghệ trong quản lý, điều hành giao thông thông minh (ITS); sử dụng dữ liệu lớn để tối ưu hóa giao thông.

- Xây dựng nông thôn mới kiểu mẫu, thông minh gắn với đô thị hóa, phát triển vùng đô thị vệ tinh trên địa bàn Thành phố. Chú trọng phát triển không gian xanh, không gian văn hóa, không gian sông nước; mở rộng phát triển không gian biển, chống xói lở bờ biển; phát triển các khu đô thị mới xung quanh các nhà ga Metro theo mô hình phát triển đô thị gắn kết với giao thông công cộng (TOD), tạo môi trường sống và làm việc đạt chuẩn quốc tế. Có giải pháp tổng thể và triển khai dự án chống xói lở bờ biển từ Vũng Tàu đến Bình Châu bảo đảm khoa học, hiệu quả.

- Đẩy mạnh xã hội hóa, thu hút nguồn vốn đầu tư phát triển hệ thống thoát nước, xử lý nước thải, xử lý rác thải rắn; ứng dụng công nghệ thông minh trong xây dựng quản lý và phát triển đô thị. Kết hợp đồng bộ giữa cải tạo, chỉnh trang đô thị với phát triển đô thị mới, khuyến khích sử dụng vật liệu mới, năng lượng xanh, tái tạo, thân thiện môi trường; cải tạo, sửa chữa hoặc xây dựng mới thay

thể chung cư cũ; nâng cấp, chỉnh trang các khu dân cư hiện hữu; xây dựng, phát triển nhà ở xã hội, tổ chức lại đời sống dân cư. Tiếp tục di dời và đầu tư mạnh mẽ xóa nhà tạm trên và ven kênh, rạch, hoàn thành trước năm 2030.

3. Xây dựng, phát triển toàn diện nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc; xây dựng con người Thành phố Hồ Chí Minh chân - thiện - mỹ, thấm nhuần truyền thống yêu nước, nhân văn, khơi dậy mạnh mẽ tình yêu gia đình, quê hương, Tổ quốc, nâng cao ý chí tự cường và khát vọng phát triển đất nước giàu mạnh, dân chủ, phồn vinh, văn minh, hạnh phúc

- Xây dựng Đề tài công dân Thành phố Hồ Chí Minh phát triển toàn diện. Đẩy mạnh xây dựng Không gian văn hóa Hồ Chí Minh.

- Bảo tồn và phát huy các giá trị di sản văn hóa vật thể và phi vật thể, đặc biệt là các di tích quốc gia đặc biệt Địa đạo Củ Chi; di tích lịch sử cách mạng nhà tù Côn Đảo; di tích bến Lộc An, thuộc đường Hồ Chí Minh trên biển; Khu tưởng niệm chiến khu D...; trình UNESCO chính thức ghi danh Địa đạo Củ Chi vào Danh sách Di sản thế giới gắn với hình thành các thương hiệu quốc tế về văn hoá, lịch sử, du lịch Thành phố.

- Phát triển ngành công nghiệp văn hóa, công nghiệp nội dung; kết hợp với du lịch và kinh tế ban đêm trở thành ngành kinh tế mũi nhọn của Thành phố, vươn tầm đến khu vực Đông Nam Á và thế giới. Đầu tư hoàn thành khu liên hợp thể thao quốc gia, Công viên lịch sử văn hóa dân tộc. Đẩy mạnh các sự kiện lịch sử, văn hoá, thể thao với phát triển du lịch tạo ra các chuỗi sự kiện tầm cỡ. Hình thành Trung tâm đổi mới sáng tạo về văn hóa - nghệ thuật, sáng tạo nghệ thuật số, văn hóa số.

- Đầu tư đồng bộ, có trọng tâm, trọng điểm nhằm hoàn thiện hệ thống thiết chế văn hóa từ Thành phố đến cơ sở, trong đó, có các công trình lớn mang tính biểu tượng như Trung tâm Nghệ thuật truyền thống, Nhà hát Thành phố, Khu Liên hợp thể thao quốc tế Rạch Chiếc, các công viên phức hợp đa chức năng, công viên chuyên đề.

- Mở rộng hệ thống thư viện, tủ sách cộng đồng, không gian sáng tạo. Tổ chức các chương trình văn hóa, nghệ thuật, lễ hội có chọn lọc, bảo đảm tính giáo dục, thẩm mỹ. Khuyến khích xã hội hóa các hoạt động văn hóa, huy động các nguồn lực xã hội để cùng Nhà nước chăm lo phát triển văn hóa.

- Tập trung đầu tư đào tạo vận động viên đỉnh cao, bộ môn thể thao thành tích cao Thành phố có ưu thế. Phát triển thể thao phong trào. Khuyến khích doanh nghiệp, tổ chức xã hội, cá nhân đầu tư cho lĩnh vực thể thao.

- Triển khai Đề án sắp xếp tinh gọn hệ thống báo chí Thành phố theo hướng cơ quan truyền thông chủ lực đa phương tiện. Xây dựng Đề án phát triển ngành xuất bản, in, phát hành và thúc đẩy văn hóa đọc.

4. Tiếp tục đầu tư xây dựng Thành phố thành trung tâm lớn về giáo dục và đào tạo của cả nước; đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo; nâng cao chất lượng nguồn nhân lực

- Xây dựng, triển khai hiệu quả Chương trình hành động của Thành ủy thực hiện Nghị quyết số 71-NQ/TW ngày 22 tháng 8 năm 2025 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo. Triển khai Chiến lược phát triển giáo dục đào tạo Thành phố đến 2030, tầm nhìn đến 2045, tiếp tục đổi mới căn bản, toàn diện, hiệu quả, thực chất giáo dục đào tạo; kế hoạch đưa tiếng Anh thành ngôn ngữ thứ hai trong trường học và đưa giáo dục đào tạo Thành phố đạt trình độ tiên tiến của khu vực châu Á trước năm 2030.

- Thực hiện Chương trình chuyển đổi số ngành giáo dục Thành phố, tích hợp với Đề án đô thị thông minh; hoàn thành hệ thống học bạ điện tử, hồ sơ số hóa toàn ngành trước năm 2028. Thí điểm và nhân rộng ứng dụng AI, big data, máy học trong quản lý giáo dục. Xây dựng mô hình trường học thông minh, trường học hạnh phúc, trường tiên tiến, chất lượng cao, hội nhập quốc tế. Thành lập Trung tâm đổi mới sáng tạo giáo dục Thành phố, làm hạt nhân kết nối hợp tác quốc tế, nghiên cứu, thử nghiệm, chuyển giao các mô hình giáo dục tiên tiến.

- Nâng cao hiệu quả các loại hình liên kết trong giáo dục, nhất là giữa nhà trường - doanh nghiệp - Nhà nước; đẩy mạnh xã hội hóa, có chính sách hỗ trợ, kêu gọi đầu tư, thu hút nhân tài, khuyến khích phát triển các mô hình trường học số, trường học thông minh, trường học hạnh phúc. Xây dựng xã hội học tập, tạo điều kiện để người dân Thành phố được học tập suốt đời.

- Ưu tiên bố trí nguồn vốn, quỹ đất dành cho giáo dục, đầu tư xây dựng dự án trường học nhằm đáp ứng quy mô dân số độ tuổi đi học của từng địa phương, đảm bảo các tiêu chuẩn cơ sở vật chất theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo, hướng đến tăng tỷ lệ trường đạt chuẩn quốc gia ở tất cả các cấp học, bậc học. Đầu tư đồng bộ thiết bị dạy học theo tiêu chuẩn cho tất cả cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn, 100% trường học xây dựng mới đều đạt chuẩn quốc gia, tiêu chí xanh - thông minh - hiện đại. Huy động hợp tác công - tư (PPP), có cơ chế ưu đãi về đất đai, thuế và tín dụng để mở rộng mạng lưới trường lớp.

- Thực hiện chính sách đặc thù phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao, thu hút nhân tài thông qua các nhiệm vụ nghiên cứu và các chương trình đột phá

Thành phố, nhất là trong lĩnh vực nghiên cứu, ứng dụng công nghệ, chuyển đổi số, tài chính quốc tế, logistics, năng lượng tái tạo. Nghiên cứu cơ chế, chính sách thu hút các chuyên gia quốc tế trong và ngoài nước; thu hút, tuyển dụng người tài vào môi trường công.

- Xây dựng Thành phố thành trung tâm đào tạo nguồn nhân lực của khu vực ASEAN có chất lượng tiệm cận trình độ quốc tế, thích ứng với quá trình phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

- Tổ chức chuẩn hóa trình độ, năng lực toàn bộ đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý. Áp dụng chính sách đặc thù của Thành phố trong thu hút, đãi ngộ, sử dụng và trọng dụng nhân tài trong lĩnh vực giáo dục, đặc biệt đối với các ngành mũi nhọn như STEM, AI, công nghệ số.

- Sắp xếp, tổ chức lại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp “bảo đảm tinh gọn, hiệu quả, tăng về quy mô”. Thực hiện có hiệu quả Đề án Quản lý mạng lưới cơ sở giáo dục nghề nghiệp; triển khai tích cực chính sách thu hút chuyên gia, thợ bậc cao tham gia giảng dạy; khuyến khích doanh nghiệp lập cơ sở giáo dục nghề nghiệp.

- Thành lập học viện liên vùng về chuyển đổi số, công nghệ tài chính, trí tuệ nhân tạo, phục vụ cho doanh nghiệp và cơ quan nhà nước.

- Phát huy cơ chế chính sách hỗ trợ liên kết với đại học hàng đầu thế giới, doanh nghiệp công nghệ lớn, đặc biệt lĩnh vực công nghệ mới nổi (AI, bán dẫn, công nghệ sinh học...). Thúc đẩy đưa lao động có tay nghề đi làm việc tại những thị trường có thu nhập cao, an toàn.

- Tổ chức thực hiện các chương trình liên thông giữa phổ thông - nghề nghiệp - đại học; gắn đào tạo với thị trường lao động và nhu cầu nhân lực. Thực hiện Đề án xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2025 - 2030 gắn với chuyển đổi số. Tăng cường hợp tác quốc tế, liên kết đào tạo với các trường đại học, viện nghiên cứu hàng đầu thế giới.

- Đẩy mạnh phân cấp, ủy quyền đi đôi với tăng cường kiểm tra, giám sát. Bảo đảm quyền tự chủ đầy đủ, toàn diện cho các cơ sở giáo dục đại học, giáo dục nghề nghiệp. Mở rộng, đa dạng hóa cơ chế hợp tác quốc tế trong đào tạo, nghiên cứu. Hình thành các khu học xá quốc tế liên kết đào tạo với các trường đại học nước ngoài, thu hút sinh viên và chuyên gia quốc tế đến học tập, làm việc, nghiên cứu.

5. Huy động, sử dụng hiệu quả các nguồn lực bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe, tầm vóc, tuổi thọ, chất lượng cuộc sống của người dân; chú trọng thực hiện phát triển xã hội bền vững, bảo đảm tiến bộ, công bằng xã hội, an sinh xã hội, an ninh con người

- Xây dựng, triển khai hiệu quả Chương trình hành động của Thành ủy thực hiện Nghị quyết số 72-NQ/TW ngày 09 tháng 9 năm 2025 của Bộ Chính trị về một số giải pháp đột phá, tăng cường bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân.

- Rà soát, hoàn thiện cơ chế, chính sách y tế giai đoạn 2026 - 2030; thực hiện phân cấp, ủy quyền rõ trách nhiệm; sắp xếp hệ thống theo tinh gọn, liên thông. Triển khai Chiến lược thích ứng già hóa dân số, hình thành hệ thống cung ứng dịch vụ chăm sóc sức khỏe toàn diện cho người cao tuổi trên địa bàn Thành phố.

- Xây dựng và triển khai Đề án thích ứng xu hướng già hóa dân số. Xây dựng chương trình chăm sóc sức khỏe toàn diện gắn liền với chính sách bảo hiểm y tế và tăng trưởng dân số bền vững.

- Tổ chức thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia về chăm sóc sức khỏe, dân số và phát triển giai đoạn 2026 - 2035. Tập trung nâng cao năng lực hệ thống y tế, nhất là y tế dự phòng, y tế cơ sở, chuyên nghiệp hóa mạng lưới cấp cứu ngoại viện. Dự báo, giám sát và phát hiện, sớm khống chế có hiệu quả các dịch bệnh; kiểm soát sớm các bệnh phát sinh từ quá trình đô thị hóa. Nâng cao hiệu quả công tác kiểm soát an toàn thực phẩm.

- Hình thành trung tâm y tế chuyên sâu hướng tới mục tiêu là Trung tâm chăm sóc sức khỏe khu vực ASEAN.

- Đẩy mạnh chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ số trong các lĩnh vực hoạt động của ngành y tế, hình thành nền y tế thông minh. Xây dựng bản đồ số về sức khỏe Nhân dân.

- Xây dựng văn hóa phục vụ trong y tế; nâng cao y đức, phát triển nhân lực y tế chất lượng, đồng bộ, đáp ứng sự hài lòng của người bệnh và hội nhập quốc tế. Có chính sách ưu đãi, đãi ngộ đặc biệt trong suốt quá trình từ đào tạo, tuyển dụng, sử dụng, phát huy năng lực, thể mạnh của đội ngũ cán bộ y tế.

- Đẩy mạnh phát triển y tế tư nhân; huy động và sử dụng hiệu quả mọi nguồn lực để nâng cao chất lượng công tác bảo vệ, chăm sóc, nâng cao sức khỏe Nhân dân; đẩy mạnh phát triển khoa học, công nghệ và chuyển đổi số trong y tế; cải cách mạnh mẽ tài chính y tế, bảo đảm hiệu quả, bền vững của chính sách bảo hiểm y tế.

- Thúc đẩy công nghiệp dược, sinh phẩm, thiết bị y tế, vắc xin; hình thành các cụm liên kết R&D, sản xuất, logistics dược gắn với hệ sinh thái y tế Thành phố. Thúc đẩy liên kết “Nhà nước - Trường - Bệnh viện - Doanh nghiệp” trong đào tạo, thực hành, R&D.

- Phát triển thị trường lao động đồng bộ, hiện đại và hội nhập, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội. Xây dựng quan hệ lao động hài hòa, tiến bộ, hoàn thiện tiêu chuẩn kỹ năng nghề nghiệp áp dụng cho các ngành nghề trong xã hội. Nâng cao chất lượng việc làm, bảo đảm việc làm bền vững, tiến tới việc làm xanh. Quan tâm cải thiện toàn diện đời sống vật chất và tinh thần của người dân nông thôn, giảm nhanh khoảng cách chênh lệch về mức sống với cư dân đô thị.

- Xây dựng hệ thống an sinh xã hội toàn diện, đa tầng, bao phủ toàn dân theo phương châm “Nhà nước và Nhân dân cùng làm”. Thực hiện đồng bộ chính sách chăm lo người có công, bảo đảm người có công và gia đình người có công phải có mức sống từ trung bình khá trở lên so với mức sống của cộng đồng dân cư nơi cư trú, góp phần nâng cao đời sống gia đình chính sách, quan tâm các đối tượng yếu thế, nhân rộng các mô hình hỗ trợ sinh kế cho người khuyết tật

- Nâng cao chất lượng công tác giảm nghèo bền vững. Đẩy mạnh thực hiện bình đẳng giới, vì sự tiến bộ của phụ nữ. Tăng cường công tác phát triển thanh niên, đảm bảo quyền cơ bản, bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em.

6. Quản lý và sử dụng hiệu quả tài nguyên, bảo vệ môi trường, thúc đẩy chuyển đổi xanh, chủ động ứng phó biến đổi khí hậu

- Thực hiện Đề án quản lý, sử dụng hiệu quả các nguồn tài nguyên, nhất là đất đai, tạo nguồn lực cho đầu tư phát triển. Nâng cao chất lượng công tác xây dựng quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, xác định giá đất phù hợp với giá thị trường. Phát triển lành mạnh thị trường quyền sử dụng đất. Xây dựng cơ chế đấu giá, đấu thầu quyền sử dụng đất, khuyến khích đầu tư vào các dự án phát triển hạ tầng.

- Đa dạng hóa các loại hình năng lượng, ưu tiên khuyến khích đầu tư, khai thác, sử dụng hiệu quả các nguồn năng lượng tái tạo, năng lượng mới, năng lượng sạch; phát triển điện mặt trời mái nhà tự sản xuất, tự tiêu thụ và hệ thống lưu trữ năng lượng. Đẩy mạnh cải tiến công nghệ, áp dụng các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật về hiệu suất năng lượng đối với thiết bị, máy móc, phương tiện giao thông và công trình xây dựng. Phát triển hệ thống quan trắc môi trường tự động, liên tục để giám sát chặt chẽ các thông số môi trường tại các dự án năng lượng. Phối hợp nghiên cứu, hình thành Trung tâm công nghiệp, dịch vụ năng

lượng tái tạo liên vùng Nam Trung Bộ - Nam Bộ. Nghiên cứu thành lập Trung tâm dự trữ năng lượng quốc gia, quốc tế.

- Đẩy mạnh chuyển đổi năng lượng và phát triển giao thông xanh, ưu tiên phát triển năng lượng tái tạo và phân vùng kiểm soát khí thải; đến năm 2030 toàn bộ xe buýt và taxi sử dụng năng lượng sạch.

- Đầu tư hệ thống thu gom, phân loại, tái chế và xử lý chất thải rắn đô thị và công nghiệp; thúc đẩy mô hình kinh tế tuần hoàn trong sản xuất và tiêu dùng.

- Xây dựng cơ chế, chính sách đặc thù phát triển mạnh các hệ thống xử lý rác có thu hồi năng lượng

- Triển khai đề án chuyển đổi các khu công nghiệp, khu chế xuất và tái cấu trúc các ngành công nghiệp chủ lực, gắn với phát triển công nghiệp công nghệ cao, các khu công nghiệp sinh thái, khu công nghệ thế hệ mới, thông minh gắn với thực hiện mục tiêu phát thải ròng bằng "0" đến năm 2050.

- Khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào các dự án bảo vệ môi trường, sử dụng năng lượng sạch; thực hiện giảm phát thải khí nhà kính tất cả lĩnh vực, nhất là sản xuất công nghiệp, năng lượng, xây dựng và giao thông vận tải.

- Đầu tư hoàn thiện hệ thống cấp nước, thoát nước, chống ngập; xem giải quyết ngập lụt là nhiệm vụ cấp bách, lâu dài; thiết lập hệ thống quản trị và ứng phó hiệu quả với biến đổi khí hậu, sụt lún đô thị, nước biển dâng và bảo đảm cung cấp nước sạch cho người dân.

- Tăng cường quản lý, bảo vệ, ngăn chặn suy giảm tài nguyên nước, chống ô nhiễm nguồn nước; khai thác, sử dụng tài nguyên nước hợp lý, hiệu quả. Định hướng phát triển thị trường tín chỉ carbon rừng.

- Đẩy mạnh phát triển giao thông xanh, xây dựng công trình xanh và huy động nguồn lực tài chính xanh như một kênh dẫn vốn quan trọng.

- Triển khai thực hiện các giải pháp để kiểm soát khí thải phương tiện giao thông; cải thiện chất lượng không khí, xử lý rác thải, nước thải, ứng dụng công nghệ xử lý nước thải tiên tiến.

- Xây dựng hệ thống giám sát môi trường liên vùng, tích hợp dữ liệu quan trắc không khí, nước và đất, đẩy mạnh cung cấp cảnh báo sớm cho chính quyền, người dân và doanh nghiệp.

- Tăng cường hợp tác quốc tế trong tiếp cận nguồn vốn, hỗ trợ, chuyển giao công nghệ và đào tạo nhân lực môi trường.

- Đầu tư nguồn lực, tăng diện tích cây xanh đô thị đến năm 2030 đạt 5,5 m²/người; diện tích công viên công cộng phát triển tối thiểu 650 ha.

- Thiết lập hành lang bảo vệ sinh thái ven sông Sài Gòn, sông Thị Vải, sông Dinh; bảo vệ hệ sinh thái rừng ngập mặn và hệ sinh thái biển; gìn giữ bản sắc “cảng - thị - sông - biển”, phát triển dựa trên cộng hưởng lợi thế địa lý, gắn với mô hình đô thị ven sông, hướng và khai thác biển.

- Triển khai các đề án, dự án, công trình thuộc chương trình “Vì Cần Giờ Xanh” và “Vì Côn Đảo xanh”.

7. Tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo quốc phòng, an ninh; xây dựng lực lượng vũ trang chính quy, tinh nhuệ, hiện đại; bảo vệ vững chắc chủ quyền, an ninh quốc gia; đẩy mạnh đối ngoại và hội nhập quốc tế sâu rộng, hiệu quả trong tình hình mới

- Tập trung xây dựng tiềm lực chính trị - kinh tế - quốc phòng, an ninh vững mạnh; xây dựng thế trận quốc phòng toàn dân gắn với thế trận an ninh nhân dân và thế trận lòng dân ngày càng vững chắc; bố trí thế chiến lược khu vực phòng thủ, hợp thành thế trận liên hoàn, kết hợp chặt chẽ giữa phát triển kinh tế - xã hội với bảo đảm quốc phòng, an ninh. Tổ chức tốt diễn tập khu vực phòng thủ, phòng thủ dân sự. Tập trung xây dựng lực lượng vũ trang Thành phố “tinh, gọn, mạnh”.

- Tiếp tục đầu tư nguồn lực cho nhiệm vụ quân sự, quốc phòng, triển khai thực hiện đồng bộ các dự án, công trình phòng thủ, công trình quân sự, bảo đảm phòng thủ vững chắc ở cả ba hướng: trung tâm đô thị, hành lang biển đảo, khu vực biên giới sông, đặc biệt chú trọng địa bàn trọng yếu, khu vực trung tâm và hướng chiến lược biển, đảo.

- Hoàn thiện cơ chế lãnh đạo, chỉ huy, phối hợp hiệp đồng thống nhất giữa lực lượng công an quân sự, dân quân tự vệ cấp xã trong vận hành xử lý các tình huống phức tạp về quốc phòng, an ninh.

- Quy hoạch phát triển một số ngành và cơ sở công nghiệp có tính lưỡng dụng, sản xuất trang thiết bị hiện đại phục vụ huấn luyện và chiến đấu; đẩy mạnh công tác động viên công nghiệp sẵn sàng phục vụ nhiệm vụ quân sự, quốc phòng, an ninh. Hoàn thành 100% chỉ tiêu gọi công dân nhập ngũ hàng năm.

- Xây dựng Công an Thành phố đến năm 2030 chính quy, tinh nhuệ, hiện đại. Tập trung chỉ đạo vận hành mô hình Công an hai cấp hoạt động hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả; bảo đảm giữ vững an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội,

tuyệt đối không để bị động, bất ngờ trong mọi tình huống; sẵn sàng phương án ứng phó các mối đe dọa an ninh phi truyền thống, giải quyết tình hình an ninh trật tự ngay từ sớm, từ xa, từ cơ sở.

- Tăng cường công tác kiểm tra, kiểm soát thông tin và các giải pháp bảo mật thông tin trên môi trường mạng, định kỳ tổ chức diễn tập cấp thành phố các kịch bản ứng phó với tình huống tấn công mạng trên diện rộng.

- Nâng cao chất lượng, hiệu quả phong trào “Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc”. Tăng cường công tác phòng ngừa, đấu tranh, trấn áp, kéo giảm các loại tội phạm; đảm bảo trật tự an toàn giao thông, phòng, chống cháy nổ; đảm bảo an ninh dữ liệu, an ninh hạ tầng thông tin, an ninh công nhân, an ninh cơ sở. Xây dựng và triển khai Đề án quản lý rủi ro thành phố.

- Triển khai đồng bộ, hiệu quả hoạt động đối ngoại trên cả ba trụ cột: đối ngoại Đảng, ngoại giao Nhà nước và đối ngoại Nhân dân. Tập trung triển khai hiệu quả Chương trình hành động số 01-CTrHĐ/TU ngày 03 tháng 11 năm 2025 thực hiện Nghị quyết số 59-NQ/TW của Bộ Chính trị về hội nhập quốc tế trong tình hình mới. Đẩy nhanh tốc độ hội nhập quốc tế toàn diện các mặt kinh tế, khoa học - công nghệ, y tế, giáo dục, văn hóa - xã hội.

- Tập trung triển khai Kế hoạch thực hiện Chiến lược nâng tầm công tác đối ngoại Thành phố đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045. Tạo đột phá trong các lĩnh vực ngoại giao số, ngoại giao năng lượng, ngoại giao bán dẫn, công tác thông tin tuyên truyền đối ngoại; phát huy vai trò tích cực của kiều bào trong công cuộc xây dựng và phát triển Thành phố (tri thức, tài chính, công nghệ).

- Nâng tầm các hoạt động đối ngoại như: “Diễn đàn Kinh tế thành phố Hồ Chí Minh (HEF)”, “Đối thoại hữu nghị (FD)”; chủ động đăng cai các sự kiện đối ngoại quan trọng, mang tính quốc gia và khu vực. Mở rộng và nâng tầm quan hệ hợp tác song phương và đa phương với các đô thị lớn, các trung tâm tài chính, thương mại hàng đầu thế giới. Tăng cường ngoại giao kinh tế đô thị nhằm thu hút các tập đoàn toàn cầu và định chế tài chính quốc tế.

8. Phát huy mạnh mẽ vai trò chủ thể của Nhân dân, dân chủ xã hội chủ nghĩa và sức mạnh đại đoàn kết dân tộc, tăng cường hơn nữa mối quan hệ mật thiết giữa Đảng với Nhân dân

- Triển khai thực hiện đồng bộ, hiệu quả nhiệm vụ xây dựng, củng cố khối đại đoàn kết toàn dân tộc trong giai đoạn mới. Tiếp tục phát huy truyền thống, sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc, xây dựng đất nước ngày càng phồn vinh, hạnh phúc; tập trung thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp phù hợp với thực tiễn thành phố trong giai đoạn 2026 - 2030.

- Tăng cường kết nối ngoại giao Nhân dân, phát huy vai trò kiều bào; huy động nguồn lực tổng hợp cho bảo vệ, xây dựng, phát triển đất nước và Thành phố. Tập trung triển khai thực hiện Đề án về công tác người Việt Nam ở nước ngoài.

- Tập trung xây dựng giai cấp công nhân hiện đại, phát triển về số lượng, chất lượng; giai cấp nông dân phát triển toàn diện, văn minh, tự chủ, tự lực, tự cường; đội ngũ trí thức ngày càng lớn mạnh gắn với nâng cao dân trí, bồi dưỡng nhân tài, đóng góp hiệu quả vào quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa.

- Xây dựng đội ngũ doanh nhân lớn mạnh về số lượng và chất lượng, có tinh thần yêu nước, tự tôn dân tộc, khát vọng cống hiến, thượng tôn pháp luật, năng động, sáng tạo. Quan tâm phát triển thế hệ doanh nhân trẻ năng động, sáng tạo, giỏi về quản trị, kinh doanh và có tinh thần phụng sự xã hội.

- Rà soát, điều chỉnh, bổ sung cơ chế, chính sách để phát huy tối đa vai trò Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội trong tập hợp, vận động các tầng lớp Nhân dân; phát huy quyền làm chủ, giám sát, phản biện xã hội; góp ý xây dựng Đảng, chính quyền; giám sát cán bộ, đảng viên. Đẩy mạnh thực hiện tốt phong trào thi đua “Dân vận khéo”, “Bình dân học vụ”.

- Tiếp tục triển khai thực hiện Đề án “Nâng cao vai trò của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và Nhân dân giám sát tổ chức đảng, đảng viên và hoạt động của chính quyền các cấp Thành phố Hồ Chí Minh, giai đoạn 2021 - 2030”.

- Thực hiện tốt các chính sách dân tộc, tôn giáo, tôn trọng và bảo đảm quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo của Nhân dân; vận động sống “tốt đời, đẹp đạo”, đồng hành cùng dân tộc, tham gia các phong trào thi đua yêu nước, cuộc vận động.

- Đổi mới các nhiệm vụ, giải pháp để thực hiện dân chủ ở cơ sở phù hợp với tình hình mới; đổi mới sâu sắc và toàn diện công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức, lòng tự hào của người dân về vai trò, sứ mệnh, trách nhiệm xây dựng đất nước, bảo vệ Tổ quốc, xây dựng và phát triển Thành phố Hồ Chí Minh ngày càng văn minh, hiện đại, nghĩa tình.

9. Thực hiện đồng bộ nhiệm vụ xây dựng nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa; hoàn thiện tổ chức, bộ máy, xây dựng chính quyền Thành phố tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả; nâng cao đạo đức, hiệu quả công vụ gắn với xây dựng nền hành chính chuyên nghiệp, hiện đại, dân chủ, pháp quyền, phục vụ Nhân dân

- Thể chế hoá đầy đủ, kịp thời các quan điểm, chủ trương của Đảng và Nhà nước về xây dựng, hoàn thiện tổ chức bộ máy chính quyền địa phương hai cấp,

gắn với hoàn thiện cơ chế kiểm soát quyền lực; đẩy mạnh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực. Thực hiện cơ chế, chính sách ưu tiên tuyển chọn và sử dụng nhân tài trong lĩnh vực công.

- Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực pháp luật và hiệu quả hoạt động của các cơ quan tư pháp, bảo vệ pháp luật. Tiếp tục triển khai hiệu quả Chương trình hành động số 01-CTrHĐ-/TU ngày 07 tháng 8 năm 2025 của Thành ủy thực hiện Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30 tháng 4 năm 2025 của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới.

- Quyết liệt chỉ đạo công tác cải cách hành chính và chế độ công vụ; thực hiện thành công Đề án xây dựng nền công vụ Thành phố Hồ Chí Minh hoạt động hiệu lực, hiệu quả, phục vụ Nhân dân. Đầu tư hiện đại hóa hệ thống quản trị thực thi; chuyển đổi số toàn diện mô hình quản trị nhà nước dựa trên công nghệ số và dữ liệu số theo thời gian thực.

- Phấn đấu hoàn thành xây dựng chính quyền số Thành phố trước năm 2030. Xây dựng hệ thống thông tin quản lý liên thông trong Đảng, Nhà nước, Mặt trận và các tổ chức chính trị - xã hội. Ưu tiên phát triển hạ tầng số hiện đại, đồng bộ, đảm bảo khả năng chia sẻ dùng chung, tạo nền tảng cho chuyển đổi số toàn diện, phát triển Chính quyền số, kinh tế số, xã hội số và Công dân số.

- Thiết lập hệ thống quản trị thông minh, hiện đại, đồng bộ toàn diện, ứng dụng mạnh mẽ chuyển đổi số trong mọi lĩnh vực quản lý nhà nước, điều hành kinh tế - xã hội, quản lý hạ tầng, dịch vụ công.

- Tiếp tục hoàn thiện hệ thống vị trí việc làm của các cơ quan, tổ chức, đơn vị; xây dựng cơ sở dữ liệu (CSDL) về cán bộ, công chức, viên chức để đồng bộ với cơ sở dữ liệu quốc gia về cán bộ, công chức, viên chức và kết nối với cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và cơ sở dữ liệu đảng viên.

10. Tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh toàn diện; xây dựng đội ngũ đảng viên và cán bộ các cấp, nhất là cán bộ lãnh đạo thật sự có đủ phẩm chất, năng lực, đoàn kết, gương mẫu, năng động, sáng tạo, dám nghĩ dám làm, dám đột phá phát triển, xứng đáng với truyền thống của Đảng bộ và lòng tin của Nhân dân

- Triển khai đồng bộ, hiệu quả Chương trình hành động của Thành ủy về thực hiện Nghị quyết số 28-NQ/TW ngày 17 tháng 11 năm 2022 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về tiếp tục đổi mới phương thức lãnh đạo, cầm quyền của Đảng đối với hệ thống chính trị trong giai đoạn mới.

- Tiếp tục triển khai thực hiện hiệu quả Chương trình hành động của Ban Chấp hành Đảng bộ Thành phố về xây dựng “Không gian văn hóa Hồ Chí Minh” gắn với đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.

- Tập trung đầu tư phát triển, quản lý hiệu quả hoạt động của các cơ quan truyền thông, báo chí, xuất bản; xây dựng cơ chế, chính sách phát triển, phát huy đội ngũ trí thức, văn nghệ sĩ, báo chí, xuất bản Thành phố.

- Triển khai thực hiện Đề án tổng kết 100 năm Đảng Cộng sản lãnh đạo cách mạng Việt Nam theo chỉ đạo của Trung ương.

- Thực hiện nghiêm chuẩn mực đạo đức cách mạng, đạo đức công vụ và nâng cao trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, người đứng đầu; nêu cao ý thức tu dưỡng, rèn luyện, xây dựng văn hóa liêm chính. Thực hiện hiệu quả Kết luận số 14-KL/TW của Bộ Chính trị về khuyến khích và bảo vệ cán bộ có tinh thần đổi mới sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm, nắm bắt và vận dụng thành tựu khoa học công nghệ vào công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành.

- Rà soát, đánh giá toàn diện đội ngũ cán bộ hiện có để sắp xếp, bố trí phù hợp với nhu cầu tình hình mới; phát hiện, sàng lọc những cá nhân yếu kém, không đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ hoặc có biểu hiện trì trệ, thiếu tinh thần trách nhiệm; đồng thời, quan tâm thu hút, giữ chân, bố trí, đãi ngộ xứng đáng cán bộ có năng lực, nhiệt huyết trong công việc, năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung.

- Ban hành Quy định về chính sách đặc thù hỗ trợ trong công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức của Thành phố Hồ Chí Minh và các đối tượng theo các chương trình, đề án của Thành ủy, Ủy ban nhân dân Thành phố.

- Tập trung đổi mới nội dung và phương pháp tổ chức các lớp bồi dưỡng cán bộ lãnh đạo, quản lý, tập trung bồi dưỡng kỹ năng; nội dung thiết thực, đáp ứng đúng và kịp thời yêu cầu phát triển của thành phố, phù hợp yêu cầu của từng đối tượng cán bộ, chú trọng cả phẩm chất đạo đức và kiến thức, lý luận và thực tiễn, kiến thức cơ bản và kỹ năng thực hành.

- Triển khai ứng dụng chuyển đổi số trong công tác xây dựng Đảng, tạo nền tảng cho Đảng bộ số, hiện đại, xây dựng cơ sở dữ liệu đảng viên, tổ chức đảng trong hệ thống chính trị Thành phố; tổ chức họp chi bộ đánh giá đảng viên cập nhật hồ sơ trên 01 nền tảng thống nhất, bảo mật.

- Tiếp tục đẩy mạnh công tác xây dựng Đảng, kiên trì thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khóa XI, khóa XII, Kết luận số 21-KL/TW ngày 25 tháng 10 năm 2021 của Ban Chấp hành Trung ương, Nghị quyết số 31-NQ/TW ngày 30 tháng 12 năm 2023 của Bộ Chính trị, Nghị quyết số 98/2023/QH15 ngày 24 tháng 6 năm 2023 của Quốc hội gắn với thực hiện nhiệm vụ chính trị, những vấn đề bức xúc, nổi cộm của ngành, địa phương, cơ quan, đơn vị để tập trung chỉ đạo, giải quyết kịp thời, hiệu quả, củng cố niềm tin của cán bộ, đảng viên và Nhân dân Thành phố.

- Nâng cao chất lượng, thực hiện hiệu quả công tác kiểm điểm và đánh giá, xếp chất lượng đối với tập thể, cá nhân trong hệ thống chính trị từ Thành phố đến cơ sở theo Quy định số 366-QĐ/TW ngày 30 tháng 8 năm 2025 của Bộ Chính trị và Kết luận số 198-KL/TW ngày 08 tháng 10 năm 2025 của Bộ Chính trị về chủ trương đánh giá đối với cán bộ lãnh đạo, quản lý trong hệ thống chính trị.

- Kiên quyết, kiên trì công tác phòng ngừa, đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”. Thực hiện nghiêm việc cam kết rèn luyện, giữ gìn phẩm chất đạo đức, lối sống, không suy thoái, không vi phạm những điều đảng viên không được làm.

- Tiếp tục, thường xuyên tuyên truyền, phổ biến trong cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, đoàn viên, hội viên về Quy định số 144-QĐ/TW ngày 09 tháng 5 năm 2024 của Bộ Chính trị về chuẩn mực đạo đức cách mạng của cán bộ, đảng viên trong giai đoạn mới; các cấp ủy rà soát, bổ sung nội dung Quy định số 144-QĐ/TW vào các nghị quyết, quy chế, quy định có liên quan của cấp ủy, cơ quan, đơn vị để thực hiện.

- Tiếp tục bổ sung, hoàn thiện các quy chế, quy định và phát huy mạnh mẽ vai trò của toàn hệ thống chính trị và các tầng lớp nhân dân trong công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực.

- Tiếp tục, thường xuyên quán triệt đầy đủ, sâu sắc về tầm quan trọng của nhiệm vụ bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trong tình hình mới, đấu tranh phản bác có hiệu quả đối với các tin giả, thông tin sai sự thật, xấu độc, các quan điểm sai trái, thù địch.

- Thực hiện nghiêm Nghị quyết số 21-NQ/TW ngày 16 tháng 6 năm 2022 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về tăng cường củng cố xây dựng tổ chức cơ sở đảng và nâng cao chất lượng đội ngũ đảng viên trong giai đoạn mới.

- Tăng cường công tác quản lý đảng viên; kịp thời rà soát, sàng lọc đưa ra khỏi Đảng những đảng viên không đủ tư cách theo Chỉ thị số 28-CT/TW ngày 21 tháng 01 năm 2019 của Ban Bí thư.

- Tiếp tục nâng cao chất lượng quy hoạch, luân chuyển, đào tạo, tạo nguồn cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp. Tiếp tục hoàn thiện, chuẩn hóa, đồng bộ các quy định, quy chế, quy trình về công tác cán bộ nhằm xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp, nhất là cán bộ chiến lược, chủ chốt, người đứng đầu các cấp có phẩm chất, đạo đức tốt, có đủ bản lĩnh chính trị, ngang tầm nhiệm vụ.

- Tăng cường lãnh đạo công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật Đảng, đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực. Triển khai thực hiện Chiến lược kiểm tra, giám sát của Đảng đến năm 2030. Thực hiện nghiêm chế độ tự kiểm tra, tự giám sát của các cấp ủy, tổ chức đảng, người đứng đầu.

- Rà soát, điều chỉnh, bổ sung, ban hành Quy chế phối hợp chặt chẽ giữa công tác kiểm tra, giám sát của Đảng, công tác thanh tra của chính quyền, giám sát của các cơ quan dân cử, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội và vai trò giám sát của Nhân dân.

- Đẩy mạnh phân cấp, ủy quyền đi đôi với tập trung tháo gỡ những điểm nghẽn về thể chế, pháp luật, cải cách thủ tục hành chính, đổi mới phương thức chỉ đạo, điều hành, tổ chức thực hiện nhiệm vụ, cơ chế phối hợp và thực hiện có hiệu quả cơ chế kiểm soát quyền lực; chủ động ngăn chặn và kiên quyết xử lý nghiêm, “không có vùng cấm”, “không có ngoại lệ” đối với các vụ án, vụ việc tham nhũng, lãng phí nguồn vốn, ngân sách và tài sản công của Nhà nước.

- Tiếp tục đổi mới nội dung, phương thức tuyên truyền, vận động, cụ thể hóa cơ chế “Đảng lãnh đạo, Nhà nước quản lý, Nhân dân làm chủ”, phương châm “Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng”.

- Thực hiện có hiệu quả quy định của Đảng, pháp luật nhà nước về Quy chế dân chủ cơ sở, Quy định về trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy trong việc tiếp dân, đối thoại trực tiếp với dân và xử lý những phản ánh kiến nghị của dân theo Quy định số 11-QĐ/TW ngày 18/02/2019 của Bộ Chính trị. Tăng cường công tác tiếp công dân, tổ chức thực hiện sâu rộng, hiệu quả phong trào thi đua “Dân vận khéo”, kịp thời nhân rộng các mô hình dân vận tiêu biểu, có hiệu quả trong toàn xã hội.

IV. CÁC CHƯƠNG TRÌNH TRỌNG ĐIỂM, ĐỘT PHÁ

1. Về chính sách, thể chế, Tập trung vào 03 nội dung trọng tâm sau: **(1)** Tiếp tục tập trung tháo gỡ, xử lý dứt điểm các khó khăn, vướng mắc tồn đọng nhiều năm đối với các dự án, công trình, đất đai trên tinh thần công khai, minh bạch để nhanh chóng khơi thông nguồn lực cho phát triển; **(2)** Chủ động đề xuất điều chỉnh, sửa đổi một số điều của Nghị quyết số 98/2023/QH15 nhằm đẩy

mạnh thực hiện cơ chế, chính sách đặc thù về thúc đẩy phát triển Thành phố; (3) Thí điểm mô hình đô thị tự chủ trong thành phố với quyền tự chủ cao trong quy hoạch, điều hành đô thị thông minh và tỷ lệ phân bổ ngân sách phù hợp, bảo đảm đủ nguồn lực để triển khai các mục tiêu phát triển của thành phố trong giai đoạn sắp tới.

2. Về phát triển hạ tầng, tập trung vào **08** nội dung trọng tâm sau: (1) Thúc đẩy liên kết vùng thông qua hệ thống đường đối ngoại kết nối Thành phố Hồ Chí Minh với tỉnh Đồng Nai, Tây Ninh, Đồng Tháp, Lâm Đồng gồm đường Vành đai, cao tốc, Quốc lộ, đường trục chính đô thị, đường ven biển, ven sông, các nút giao thông, cầu lớn (Các tuyến đường Vành đai 2, 3, 4; Đường cao tốc Thành phố Hồ Chí Minh - Long Thành - Dầu Giây, Thành phố Hồ Chí Minh - Thủ Dầu Một - Chơn Thành, Bến Lức - Long Thành, Biên Hòa - Vũng Tàu, Hồ Tràm - Cảng hàng không quốc tế Long Thành, Thành phố Hồ Chí Minh - Mộc Bài, Thành phố Hồ Chí Minh - Trung Lương; Quốc lộ 1, 22, 13, 50, 50B, 51, 51C, 56B; Cầu đường Nguyễn Khoái, cầu đường Bình Tiên, Cầu Thủ Thiêm 4, Cầu Cần Giờ, Cầu Phú Mỹ 2, cầu Phước An, cầu Cát Lái,...); Các tuyến đường ven biển, đường ven sông Sài Gòn; Các tuyến đường kết nối cao tốc, kết nối cảng biển, Cảng hàng không quốc tế Tân Sơn Nhất; Các đường trục chính đô thị Bắc - Nam, Xây dựng đường trục Đông Tây (đường Võ Văn Kiệt) nối dài từ Quốc lộ 1 đến ranh tỉnh Tây Ninh, Xây dựng đường mở mới phía Tây Bắc (từ đường Vành đai 2 đến giáp ranh tỉnh Tây Ninh), Trục động lực Bình Dương - Tây Ninh, Đường và cầu kết nối số 1 (quốc lộ 56B),... (2) Phát triển hệ thống đường sắt đô thị gồm: 10 tuyến đường sắt đô thị theo Nghị quyết số 188/2025/QH15 của Quốc hội, Tuyến đường sắt Thủ Thiêm - Long Thành, Tuyến đường sắt đô thị kết nối trung tâm Thành phố Hồ Chí Minh - Cần Giờ; (3) Đầu tư xây dựng các tuyến đường sắt chở hàng kết hợp hành khách (tuyến Bàu Bàng - Dĩ An - Cái Mép Thị Vải, Bàu Bàng - Mộc Bài, Thành phố Hồ Chí Minh - Cần Thơ, Nâng cấp tuyến đường sắt Bình Triệu - Hòa Hưng); (4) Phát triển hệ thống cảng biển Cái Mép hạ, Cái Mép hạ hạ lưu; Cảng trung chuyển quốc tế Cần Giờ gắn với hệ thống Logistics; cảng biển hành khách quốc tế Vũng Tàu, cảng biển hành khách quốc tế trên sông Sài Gòn; cải tạo nâng cấp kết cấu hạ tầng đường thủy theo quy hoạch; (5) Nâng cấp, mở rộng sân bay Côn Đảo, đáp ứng nhu cầu vận tải và phát triển du lịch; (6) Nạo vét, cải tạo hệ thống kênh, sông, rạch; hệ thống kiểm soát triều; hệ thống cống thoát nước; đầu tư xây dựng hệ thống cống thu gom và nhà máy xử lý nước thải; (7) Phát triển hệ thống giao thông thông minh, hệ thống giao thông xanh; ứng dụng AI, IoT, dữ liệu lớn trong quản lý, điều hành; (8) Phát triển các khu đô thị xanh, thông minh, sinh thái.

3. Về phát triển nguồn nhân lực, tập trung vào **09** nội dung trọng tâm sau: Tập trung vào 07 nội dung trọng tâm sau: **(1)** Thúc đẩy đổi mới toàn diện và thực chất hệ thống giáo dục - đào tạo theo hướng chuẩn hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế; **(2)** Triển khai phát triển và ứng dụng công nghệ số, trí tuệ nhân tạo trong giáo dục, đẩy mạnh phương thức giáo dục tích hợp (STEAM), phổ cập năng lực tiếng Anh; **(3)** Đảm bảo số lượng phòng học trên dân số trong độ tuổi đi học (ít nhất 300 phòng học/10 ngàn dân, trong độ tuổi đi học từ 3 đến 18 tuổi), hướng tới 100% trẻ em trong độ tuổi đến trường đều được đi học; **(4)** Thực hiện cơ chế, chính sách đặc thù nhằm đào tạo, thu hút, đãi ngộ và giữ chân nhân tài trong các lĩnh vực then chốt; **(5)** Xây dựng hệ sinh thái đào tạo - nghiên cứu - khởi nghiệp đạt chuẩn quốc tế; **(6)** Phát triển giáo dục nghề nghiệp gắn với chuyển đổi số và thị trường lao động; hình thành một số cơ sở giáo dục nghề nghiệp, ngành, nghề đào tạo trình độ tương đương khu vực và thế giới; **(7)** Quy hoạch phát triển quỹ đất phục vụ giáo dục đại học; **(8)** Nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục, mở rộng chương trình trao đổi giảng viên quốc tế và phát huy vai trò của chuyên gia, nhà khoa học trong tư vấn và hoạch định chính sách giáo dục - đào tạo Thành phố; **(9)** Đẩy mạnh ứng dụng mô hình quản trị hiện đại, xây dựng hệ thống KPI công vụ, gắn trách nhiệm cá nhân với kết quả đầu ra; thực hiện luân chuyển, bố trí cán bộ gắn với chiến lược phát triển từng lĩnh vực, từng địa bàn.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban Thường vụ Thành ủy

Chỉ đạo các cấp ủy đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và tổ chức chính trị - xã hội các cấp triển khai thực hiện Chương trình hành động; tổ chức phổ biến, quán triệt nội dung Chương trình hành động đến các tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên; xây dựng chương trình, kế hoạch cụ thể hóa Chương trình hành động của Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố thực hiện Nghị quyết Đại hội lần thứ I của Đảng bộ thành phố gắn với thực hiện nghị quyết nhiệm kỳ của từng đảng bộ phù hợp với tình hình thực tiễn của địa phương, đơn vị. Tổ chức đánh giá giữa nhiệm kỳ việc thực hiện Nghị quyết vào năm 2028.

Hàng năm, chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra việc triển khai, tổ chức thực hiện Chương trình hành động ở các tổ chức đảng trực thuộc, các cơ quan, đơn vị của Thành phố; chỉ đạo tổ chức đánh giá kết quả thực hiện Chương trình hàng năm và tổng kết Chương trình hành động vào năm 2030.

2. Đảng ủy Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân thành phố, Thường trực Hội đồng nhân dân thành phố

Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo cụ thể hóa nội dung của Chương trình hành động này thông qua việc quyết định bố trí nguồn lực, bổ sung, xây dựng cơ chế, chính sách theo thẩm quyền để tổ chức thực hiện Chương trình hành động; thông qua các cơ chế, chính sách, các định hướng, mục tiêu, biện pháp cân đối ngân sách để hoàn thành mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ đề ra; chỉ đạo tăng cường, thường xuyên giám sát những lĩnh vực trọng tâm đáp ứng yêu cầu phát triển của Thành phố trong giai đoạn mới.

3. Đảng ủy Ủy ban nhân dân thành phố lãnh đạo Ủy ban nhân dân thành phố

Chỉ đạo xây dựng, ban hành kế hoạch triển khai thực hiện hiệu quả Chương trình hành động; xác định rõ công trình, dự án trọng điểm, ưu tiên đầu tư thực hiện, nguồn lực, xây dựng các cơ chế, chính sách đột phá, vượt trội để cụ thể hóa việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh theo Chương trình hành động của Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố thực hiện Nghị quyết Đại hội lần thứ I.

Tập trung, quyết liệt chỉ đạo các sở, ban, ngành, địa phương theo chức năng, nhiệm vụ xây dựng các chương trình, đề án, chuyên đề, dự án hàng năm để thực hiện để cụ thể hóa các nội dung Chương trình hành động với phương châm “rõ người, rõ việc, rõ tiến độ, rõ trách nhiệm”; tăng cường, thường xuyên đôn đốc, hướng dẫn các cấp, các ngành kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả thực hiện, rút kinh nghiệm, đề ra các nhiệm vụ, giải pháp thiết thực, hiệu quả, khả thi, công khai, minh bạch trong triển khai thực hiện; định kỳ báo cáo Ban Thường vụ Thành ủy kết quả tổ chức thực hiện Chương trình hành động.

4. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội thành phố

Xây dựng các chương trình, đề án, chuyên đề cụ thể, kế hoạch giám sát để thực hiện Chương trình hành động đạt hiệu quả cao; tăng cường đổi mới, nâng cao tính thuyết phục của các chuyên mục phổ biến, tuyên truyền, vận động các tầng lớp Nhân dân tham gia thực hiện thắng lợi Nghị quyết của đảng bộ các cấp; tổ chức tuyên truyền sâu rộng, vận động cán bộ, đoàn viên, hội viên và các tầng lớp Nhân dân tích cực thực hiện Chương trình hành động này với phương châm “*dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân thụ hưởng*”. Tổng hợp, nắm chắc tình hình thực tiễn để tham mưu, đề xuất điều chỉnh, bổ sung nội dung, nhiệm vụ trong quá trình thực hiện. Định kỳ báo cáo kết quả thực hiện với Ban Thường vụ Thành ủy.

5. Ủy ban Kiểm tra Thành ủy

- Tham mưu Ban Thường vụ Thành ủy tổ chức kiểm tra, giám sát việc thực hiện Chương trình hành động này theo cơ chế: phân công các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Thành ủy, nhóm Thành ủy viên theo từng lĩnh vực có liên quan cùng tham gia với Thường trực Ủy ban nhân dân thành phố tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện những nhiệm vụ trọng tâm, trọng điểm và các chương trình trọng điểm, đột phá nhiệm kỳ 2025 - 2030 theo Nghị quyết Đại hội lần thứ I của Đảng bộ thành phố.

- Tham mưu, đề xuất Thành ủy, Ban Thường vụ Thành ủy giải quyết khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện; chỉ đạo kiểm điểm giữa nhiệm kỳ thực hiện Chương trình hành động của Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố để rút kinh nghiệm, đề ra các chủ trương, giải pháp lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện hoàn thành Nghị quyết Đại hội lần thứ I của Đảng bộ thành phố, góp phần cùng cả nước thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội XIV của Đảng.

6. Các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc của Thành ủy

- Tập trung nghiên cứu, tham mưu xây dựng các chương trình, đề án, chuyên đề, quy chế, quy định, kế hoạch công tác để cụ thể hóa mục tiêu, nhiệm vụ của Chương trình theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

- Tham mưu giúp Thành ủy theo dõi, kiểm tra, đôn đốc các cấp ủy trực thuộc, các ngành, các cấp, các cơ quan, đơn vị, địa phương triển khai tổ chức thực hiện Chương trình hành động; tổng hợp, nắm tình hình, tham mưu với Thành ủy chỉ đạo, hướng dẫn, đánh giá sơ kết, rút kinh nghiệm kết quả thực hiện hằng năm, giữa nhiệm kỳ và tổng kết Chương trình hành động vào cuối nhiệm kỳ.

- Tăng cường chỉ đạo, định hướng các cơ quan báo, đài quán triệt các quan điểm, mục tiêu phát triển và phương hướng phát triển Thành phố, nhiệm vụ của Nghị quyết trong toàn bộ hoạt động của cơ quan báo, đài.

7. Các cấp ủy đảng trực thuộc Thành ủy; các sở, ban, ngành Thành phố

Xây dựng các chương trình, đề án, chuyên đề, kế hoạch công tác cụ thể hóa nội dung Chương trình hành động, triển khai tổ chức thực hiện có hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ của Chương trình hành động. Định kỳ hằng năm, tiến hành báo cáo việc thực hiện Chương trình hành động của địa phương, đơn vị; báo cáo sơ kết giữa nhiệm kỳ, tổng kết cuối nhiệm kỳ, rút kinh nghiệm công tác lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện Chương trình hành động; báo cáo kết quả với Ban Thường vụ Thành ủy.

8. Tiến độ thực hiện

Năm 2025: Tổ chức phổ biến, quán triệt nội dung Chương trình hành động đến các cấp ủy trực thuộc, các cơ quan, đơn vị, cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên và các tầng lớp Nhân dân. Tập trung triển khai xây dựng các chương trình, đề án, chuyên đề, dự án để cụ thể hóa việc tổ chức thực hiện Chương trình hành động.

Từ năm 2026 - 2030: Tập trung, quyết liệt, nghiêm túc tổ chức, triển khai thực hiện và hoàn thành các nhiệm vụ, chương trình, đề án, chuyên đề, dự án theo tiến độ đề ra. Tổ chức kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả thực hiện Chương trình hành động hằng năm. Tổ chức sơ kết, tổng kết quả thực hiện Chương trình hành động.

Văn phòng Thành ủy theo dõi, tổng hợp, định kỳ báo cáo Ban Thường vụ Thành ủy tiến độ, kết quả triển khai theo quy định.

Đính kèm:

- (1) Phụ lục 1: các chỉ tiêu chủ yếu về phát triển kinh tế - xã hội nhiệm kỳ 2025 - 2030.
- (2) Phụ lục 2: Danh mục các nhiệm vụ, đề án, dự án, công trình quan trọng giai đoạn 2026 - 2030.
- (3) Phụ lục 3: Danh mục các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm giai đoạn 2026 - 2030.
- (4) Phụ lục 4: Danh mục các công trình, dự án ưu tiên đầu tư giai đoạn 2026 - 2030.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư (để báo cáo),
- Các ban Đảng Trung ương, Ủy ban Kiểm tra Trung ương,
Văn phòng Trung ương Đảng,
- Các đồng chí Thành ủy viên,
- Các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Thành ủy,
- Đảng ủy Đoàn ĐBQH và HĐND thành phố,
- Đảng ủy, Thường trực Ủy ban nhân dân thành phố,
- Đảng ủy, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam
và các tổ chức chính trị - xã hội thành phố,
- Các đảng ủy cấp trên cơ sở thuộc Thành ủy,
- Các sở, ban, ngành thành phố,
- Đảng ủy các phường, xã, đặc khu,
- Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND thành phố,
- Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố,
- Văn phòng Thành ủy: Lãnh đạo,
Phòng TH/(Phong),
- Lưu Văn phòng Thành ủy.

**T/M THÀNH ỦY
PHÓ BÍ THƯ THƯỜNG TRỰC**



Lê Quốc Phong